TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2020/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 11 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T; nơi cư trú: Tổ M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Thu N; nơi cư trú: Tổ M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn T và chị Hoàng Thị Thu N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Hoàng Thị Thu N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Hoàng Thị Thu N có 02 con chung là Bùi Bảo N, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2014 và Bùi Đăng K, sinh ngày 30 tháng 8 năm 2017. Hai bên thỏa thuận để anh Bùi Văn T trực tiếp chăm sóc, duôi dưỡng cả 02 con chung đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận và giao nhận với nhau, hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh Bùi Văn T và chị Hoàng Thị Thu N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về án phí: Anh Bùi Văn T nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007695 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An. Anh Bùi Văn T được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- UBND phường Đồng Hòa, quận K, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 07/6/2016);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông